

Bản án số: 194/2020/HSST
Ngày 22/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Hữu Q, tên gọi khác: không. Sinh ngày 05/5/1983. Nơi ĐKKHKT: xóm C, xã HT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu K, đã chết và bà Tạ Thị T; Vợ là Nguyễn Thị H, đã ly hôn; Có 01 con; Tiền sự: Không.

+ Tiền án: Tại Bản án số 98/2011/HSST ngày 18/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lê Hữu Q 04 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 30 tháng tù tại Bản án số 09/2011/HSST ngày 24/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn buộc Lê Hữu Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm 06 tháng tù giam. Ra trại ngày 28/10/2016. Hiện chưa chấp hành phần án phí và tiền phạt bổ sung.

+ Nhân thân:

- Tại Bản án số 28/2005/HS-ST ngày 27/10/2005 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lê Hữu Q 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 22/4/2009.

- Tại Bản án số 252/2008/HSST ngày 11/12/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Lê Hữu Q 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong ngày 12/9/2011.

- Tại Bản án số 09/2011/HSST ngày 24/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Lê Hữu Q 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã thi hành xong phần hình phạt bổ sung ngày 10/2/2017

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978. Vắng mặt.

HKTT: Tổ 08, phường H, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại tổ 8, phường H, thành phố TN phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu đen bạc, BKS: 20B1-199.64 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác áp sát yêu cầu dừng xe để kiểm tra, đồng thời mời người tham gia chứng kiến việc kiểm tra. Nam thanh niên chấp hành, tự khai tên là Lê Hữu Q. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại túi quần phía sau bên phải Q đang mặc có 01 hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt bên trong có chứa 18 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 18 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa cục chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng chứa cục chất bột màu trắng; 52 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh (Q khai tất cả đều là ma túy). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Q số tiền 2.550.000 đồng, 01 xe mô tô BKS: 20B1-19964, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSEL màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng: Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng: 5,850 gam. Lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu Q1 gửi giám định. Số chất bột màu trắng có khối lượng 3,997 gam. Lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu Q2 gửi giám định. Số viên nén màu hồng có khối lượng: 5,160 gam. Lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu Q3 gửi giám định. Số viên nén màu xanh có khối lượng: 0,196 gam. Lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu Q4 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 225/KL-KTHS ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất tinh thể màu

trắng trong phong bì ký hiệu Q1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 5,850 gam; Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Q2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 3,997 gam; Số viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu Q3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 5,160 gam; Số viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu Q4 gửi giám định không xác định được là chất gì, có khối lượng: 0,196 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 559A/C09-TT2 ngày 09/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất bột màu xanh trong mẫu Q4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (lượng Methamphetamine trong mẫu nhỏ).

Tại Cơ quan điều Lê Hữu Q khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2020, Q đang ở tại tổ 8, phường H, thành phố TN thì có 01 người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho Q hỏi mua 400.000 đồng tiền Heroine, Q đồng ý rồi hẹn người đó ra khu vực cầu Gia Bầy thuộc phường H, thành phố TN để giao dịch. Sau đó, Q mang theo một hộp vỏ thuốc lá Thăng Long bên trong có 18 túi ma túy đá, 19 gói Heroine và 54 viên ma túy hồng phien rồi điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-199.64 đến khu vực đầu cầu Gia Bầy để giao dịch nhưng khi Q đi ra khỏi nhà được khoảng 300m thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Về số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang: đối với số ma túy Heroine là do Q mua của 01 người đàn ông không quen biết vào ngày 05/01/2020 tại đầu cầu Gia Bầy thuộc phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên với giá 3.700.000 đồng, sau đó, Q chia ra thành 19 gói nhỏ mục đích để bán; số ma túy Methamphetamine do Q mua ngày 06/01/2020 của 01 người thanh niên tên H1 tại chung cư Tiến Bộ thuộc phường H, thành phố TN với giá 9.500.000 đồng, Q đã sử dụng một ít, số còn lại Q chia thành 18 túi ma túy Methamphetamine và 54 viên ma túy Methamphetamine để bán. Nếu không bị bắt quả tang, Q sẽ bán 400.000 đồng/01 gói Heroine, 200.000 đồng/01 túi ma túy đá, 60.000 đồng/01 viên ma túy hồng phien.

Vật chứng của vụ án gồm: 2.550.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 03 bì niêm phong ký hiệu: Q1, Q2, Q3; 01 bì niêm phong ký hiệu 559A/C09(TT2); 01 hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSEL, số IMEI 1: 352121084476108; số IMEI 2: 352121084476116; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR, số IMEI: 352310022375130; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu đen bạc, BKS: 20B1-199.64, số khung: BY329378, số máy: HC12E-3128633.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKSNDTP, ngày 01/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Hữu Q về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hữu Q khai: Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2020, bị cáo nhận được điện thoại của 01 người đàn ông không quen biết gọi hỏi mua 400.000 đồng Heroine, bị cáo hẹn người đó ra khu vực cầu Gia Bảy để giao hàng. Sau đó, bị cáo mang theo một hộp vỏ thuốc lá Thăng Long bên trong có 18 túi ma túy đá, 19 gói Heroine và 54 viên ma túy hồng phiến rồi điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-199.64 đến khu vực đầu cầu Gia Bảy để giao dịch nhưng khi bị cáo đi ra khỏi nhà được khoảng 300m thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Bị cáo thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lê Hữu Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy:

+ Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; xử phạt bị cáo Lê Hữu Q từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù giam. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 06 triệu đồng.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong ký hiệu: Q1, Q2, Q3; 01 bì niêm phong ký hiệu 559A/C09(TT2); 01 hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSEL; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu đen bạc, BKS: 20B1-199.64. Tạm giữ: 2.550.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR;

+ Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận; trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, tại khu vực tổ 8, phường H, thành phố TN, Lê Hữu Q đang có hành vi tàng trữ 3,997 gam Heroine và 11,206 gam Methamphetamine mục đích để bán cho người khác kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Lê Hữu Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền sự, có 01 tiền án và nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về các tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 03 bì niêm phong ký hiệu: Q1, Q2, Q3; 01 bì niêm phong ký hiệu 559A/C09(TT2); 01 hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSEL 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE anpha màu đen bạc, BKS: 20B1-199.64 là phương tiện bị cáo phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR và số tiền 2.550.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Lê Hữu Q khai mua số Methamphetamine của 1 nam thanh niên tên H1 không rõ lai lịch địa chỉ và mua số Heroine của 01 người đàn ông không quen biết. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS; xử phạt: Lê Hữu Q 09 năm 06 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020. Phạt bổ sung bị cáo 05(năm) triệu đồng.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: Q1, Q2, Q3 (bên trong chứa ma túy), mặt sau các phong bì có 2 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có chữ ký của Nguyễn Thành trung; 01 bì niêm phong ký hiệu 559A/C09(TT2), mặt sau có 04 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Trần Mạnh C, Trần Văn H; 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long bằng sắt.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSEL, vỏ màu xanh đen, có số IMEL 1: 352121084476108, số IMEL 2: 352121084476116.. 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 20B1-199.64, số loại WAVE, màu sơn đen bạc; dung tích xi lanh 97, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số khung BY329378, số máy: HC12E-3128633, xe có 01 gương bên trái, thân vỏ xe đã cũ, vỡ nát nhiều chỗ.

+ Tạm giữ: 2.550.000 đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR, vỏ màu đen trắng có IMEL: 352310022375130 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 272 ngày 22/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên và Ủy nhiệm chi số 39 ngày 10/4/2020).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

